

CHỦ TỊCH NƯỚC

LỆNH của Chủ tịch nước số 05/2001/L-CTN ngày 31/5/2001 về việc công bố pháp lệnh.

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

Căn cứ vào Điều 103 và Điều 106 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Căn cứ vào Điều 78 của Luật Tổ chức Quốc hội;

Căn cứ vào Điều 51 của Luật Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật,

NAY CÔNG BỐ:

Pháp lệnh Thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao.

Đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa X thông qua ngày 19 tháng 5 năm 2001./.

Chủ tịch
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
TRẦN ĐỨC LƯƠNG

PHÁP LỆNH Thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao

(số 35/2001/PL-UBTVQH10 ngày 19/5/2001).

Để góp phần thực hiện công bằng xã hội, động

viên một phần thu nhập của cá nhân có thu nhập cao cho ngân sách nhà nước;

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Căn cứ vào Nghị quyết của Quốc hội Khóa X, kỳ họp thứ 8 về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2001;

Pháp lệnh này quy định thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Công dân Việt Nam ở trong nước hoặc đi công tác, lao động ở nước ngoài và cá nhân khác định cư tại Việt Nam có thu nhập; người nước ngoài làm việc tại Việt Nam có thu nhập đều phải nộp thuế thu nhập theo quy định tại Pháp lệnh này.

Điều 2. Các khoản thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập bao gồm:

1. Thu nhập thường xuyên dưới các hình thức: tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp, tiền thưởng; các khoản thu nhập ngoài tiền lương, tiền công do tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ không thuộc đối tượng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, trừ các khoản thu nhập quy định tại Điều 3 của Pháp lệnh này;

2. Thu nhập không thường xuyên dưới các hình thức:

a) Quà biếu, quà tặng bằng hiện vật từ nước ngoài chuyển về;

b) Chuyển giao công nghệ, bản quyền sử dụng sáng chế, nhãn hiệu, bí quyết kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật xây dựng, thiết kế công nghiệp và dịch vụ khác, trừ trường hợp biếu, tặng;